

Số: 68/NQ-HĐND

Long Hồ, ngày 19 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phê duyệt danh mục công trình và vốn sự nghiệp  
mang tính chất đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ  
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành quy định về phân cấp quản lý đầu tư và đấu thầu dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công;

Sau khi xem xét Tờ trình số 240/TTr-UBND, ngày 12/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện và Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục công trình và vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020, với tổng cộng nguồn vốn sự nghiệp mang tính chất xây dựng cơ bản năm 2020 là **37.223.000.000** đồng (Ba mươi bảy tỷ hai trăm hai mươi ba triệu đồng). Trong đó:

- |                                                                               |                        |
|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 1. Nguồn vốn tiền sử dụng đất 2020:                                           | <b>5.000.000.000 đ</b> |
| 2. Nguồn vốn sự nghiệp giao thông 2020:                                       | <b>1.941.000.000 đ</b> |
| 3. Nguồn vốn vượt thu tiền sử dụng đất 2019 chuyển nguồn sang 2020 thực hiện: | <b>3.000.000.000 đ</b> |
| 4. Công trình thủy lợi:                                                       | <b>7.282.000.000 đ</b> |

- Nguồn vốn thủy lợi phí cấp bù:	4.082.000.000 đ
- Nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi:	200.000.000 đ
- Nguồn vốn tiền sử dụng đất 2019 chuyển sang 2020:	3.000.000.000 đ
<b>5. Công trình giáo dục:</b>	<b>20.000.000.000 đ</b>
- Nguồn vốn xô số kiến thiết:	10.000.000.000 đ
- Nguồn vốn sự nghiệp giáo dục:	10.000.000.000 đ

(Kèm theo Phụ lục Danh mục công trình và vốn sự nghiệp mang tính chất xây dựng cơ bản năm 2020)

**Điều 2.** Giao UBND huyện quản lý, điều hành, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn cùng các chủ đầu tư tổ chức thực hiện Nghị quyết. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc tổ chức thực hiện các công trình xây dựng cơ bản, đồng thời phát huy tốt việc giám sát của nhân dân về tình hình sử dụng vốn đầu tư, chất lượng công trình, thực hiện tốt công tác giải ngân và quyết toán công trình theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện cùng các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Long Hồ khóa XI kỳ họp lần thứ mười thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2019 và niêm yết công khai theo luật định./.

*Nơi nhận:* 

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- TT.HU, HĐND, UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT và các PCTUBND huyện;
- Ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu VT.



**CHỦ TỊCH**

  
**Hồ Văn Minh**

**PHỤ LỤC DANH MỤC CÔNG TRÌNH VÀ VỐN SỰ NGHIỆP MANG TÍNH CHẤT XDCB NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Long Hồ)

ĐVT: đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Qui mô đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>37.223.000.000</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn vốn tiền sử dụng đất 2020</b>				<b>5.000.000.000</b>	
1	Chỉnh trang đô thị Thị trấn Long Hồ	Thị trấn Long Hồ	Duy tu, chống thấm	Phòng KT&HT	Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt	
2	Nâng cấp bờ vùng áp An Hòa, xã Phú Đức (đoạn từ cầu Bếp Đặng đến nhà Sáu Tron)	Phú Đức	Nâng cấp bờ vùng	Phòng NN&PTNT		
3	In g.ây chứng nhận QSDĐ và hỗ trợ kinh phí đo đạc chỉnh lý biến động			Phòng TN&MT		
4	Kinh phí chờ phân bổ theo tiến độ thực hiện (Kinh tế & HT: 650 trđ; NN&PTNT: 650 trđ; TNMT: 1.300 trđ)					
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2020</b>			<b>Phòng KT&amp;HT</b>	<b>1.941.000.000</b>	
1	Đường từ cầu Hòa Ninh 2 đến cầu Cát Lớn	Hòa Ninh-Bình Hòa Phước	Duy tu, chống thấm	dài 1.400m, rộng 3,5m	Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt	
2	Đường từ QL 53 nối dài đến đường tránh QL 1A	Tân Hạnh	Duy tu, chống thấm	dài 1.300m, rộng 3,5m		
3	Chỉnh trang đô thị Thị trấn Long Hồ	Thị trấn Long Hồ	Duy tu, chống thấm	rộng 3,5 - 5,2 m		
<b>III</b>	<b>Nguồn vốn tiền SDD 2019 chuyển nguồn sang 2020</b>				<b>3.000.000.000</b>	
1	Đường Long An - Phú Đức	Phú Đức-Long An	Duy tu, chống thấm	dài 2.000m, rộng 5,2m		

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Qui mô đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
2	Đường ĐH 26 từ cầu Phước Lộc đến cầu Hòa Phú	Hòa Phú	Duy tu, chống thấm	dài 1.000m, rộng 3,5m	Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt	
3	Đường từ cầu Cống Ranh đến cầu Bến Xe (ấp Phước Trinh - Phước Trinh A)	Long Phước	Duy tu, chống thấm	dài 2.187m, rộng 3,5m		
4	Đường từ cầu Địa Chuối đến giáp Phường 3	Phước Hậu	Duy tu, chống thấm	dài 2.300m, rộng 3,5m		
<b>IV</b>	<b>Công trình thủy lợi</b>			<b>Phòng NN&amp;PTNT</b>	<b>7.282.000.000</b>	
<b>IV.1</b>	<b>Nguồn vốn thủy lợi phí cấp bù</b>				<b>4.082.000.000</b>	
<i>a.1</i>	<i>Kinh phí hoạt động</i>				<i>206.000.000</i>	
1	Kinh phí hoạt động tổ thủy lợi				206.000.000	
<i>a.2</i>	<i>Kinh phí đầu tư các công trình thủy lợi</i>				<i>3.876.000.000</i>	
<i>a.2.1</i>	<i>Công trình chuyển tiếp</i>				<i>2.089.682.000</i>	
1	Nâng cấp bờ bao cấp sông Long Hồ ấp Thanh Hưng, Long Quới xã Thanh Đức	Thanh Đức	Nâng cấp bờ bao		678.564.000	
2	Nâng cấp bờ bao ấp Bình Lương xã An Bình (từ ngã tư ấp Bình Lương đến đường liên ấp An Thuận)	An Bình	Nâng cấp bờ bao		700.104.000	
3	Nâng cấp bờ bao từ cầu Ba Tầng đến cầu Ba Khả xã Long Phước	Long Phước	Nâng cấp bờ bao		410.826.000	
4	Nâng cấp bờ vùng sông Pô Kê (từ đập Tư Nguyên đến cầu Sáu Giàng), xã Phú Quới	Phú Quới	Nâng cấp bờ vùng		300.188.000	
<i>a.2.2</i>	<i>Các công trình chưa phê duyệt</i>					
5	Nâng cấp bờ bao kênh Bà Lang, xã Thạnh Quới (từ đập tám Cao đến kênh Hàng Thê)	Thạnh Quới	Nâng cấp bờ bao		Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt	
6	Nâng cấp bờ bao Rạch Bình Tòng Nhỏ ấp Thuận Long, xã Đồng Phú	Đồng Phú	Nâng cấp bờ bao			
7	Nạo vét xây đúc bọng ấp Phước Lợi A, ấp Phước Hạnh A, Phước Hậu	Phước Hậu	Nạo vét xây đúc bọng			
8	Gia cố sạt lở, nạo vét thủy lợi nội đồng	huyện Long Hồ				

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Qui mô đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
a.2.3	Kinh phí giao phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo phân bổ kế hoạch vốn khi được cấp thẩm quyền phê duyệt					
<b>IV.2</b>	<b>Nguồn vốn SN thủy lợi</b>				<b>200.000.000</b>	
1	Duy tu sửa chữa các công trình thủy lợi				Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt	
<b>IV.3</b>	<b>Nguồn vốn tiền SDD 2019 chuyển sang 2020</b>				<b>3.000.000.000</b>	
1	Nâng cấp bờ vùng áp Phước Bình A, Phú Quới (đoạn từ cầu Trung ương Đoàn đến ranh Lộc Hòa)	Phú Quới	Nâng cấp bờ vùng		Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt	
2	Nâng cấp bờ bao áp Tân Bình, xã Tân Hạnh (từ đường đal nhà bà Chi đến nhà máy Hiệp Phát 1)	Tân Hạnh	Nâng cấp bờ bao			
3	Nạo vét kết hợp đắp bờ bao kênh sườn áp Phú Thạnh A, xã Phú Quới	Phú Quới	Nạo vét kết hợp đắp bờ bao			
4	Nâng cấp bờ vùng sông Ông Me áp Phước Hiệp, xã Lộc Hòa (từ đập Bảy Nghiệp đến trường TH Lộc Hòa C)	Lộc Hòa	Nâng cấp bờ vùng			
5	Kinh phí giao phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo tất toán công trình					
<b>V</b>	<b>Công trình giáo dục</b>			<b>Phòng GD&amp;ĐT</b>	<b>20.000.000.000</b>	
<b>V.1</b>	<b>Nguồn vốn xổ số kiến thiết</b>				<b>10.000.000.000</b>	
a	Trường mầm non - mẫu giáo					

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Qui mô đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú	
1	2	3	4	5	6	7	
1	Trường mầm non Hòa Phú	Hòa Phú	Cải tạo, sửa chữa		Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt		
<i>b</i>	<i>Trường tiểu học</i>						
1	Trường tiểu học Thạnh Quới A	Thạnh Quới	Cải tạo, sửa chữa				
2	Trường tiểu học Long An A	Long An	Cải tạo, sửa chữa				
3	Trường tiểu học Đồng Phú B	Đồng Phú	Cải tạo, sửa chữa				
<i>c</i>	<i>Trường trung học cơ sở</i>						
1	Trường THCS Thanh Đức	Thanh Đức	Cải tạo, sửa chữa				
<i>d</i>	<i>Kinh phí giao phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo thanh toán, tất toán công trình</i>						
<b>V.2</b>	<b>Nguồn vốn sự nghiệp giáo dục</b>					<b>10.000.000.000</b>	
<i>a</i>	<i>Công trình chuẩn Quốc gia</i>						
<i>a.1</i>	<i>Trường tiểu học</i>						
1	Trường tiểu học Trương Văn Ba	Hòa Ninh	Cải tạo, sửa chữa		Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt		
2	Trường tiểu học Lộc Hòa C	Lộc Hòa	Cải tạo, nâng cấp				
3	Trường tiểu học Phú Đức A (điểm phụ)	Phú Đức	Cải tạo, sửa chữa				
4	Trường tiểu học Phú Đức C	Phú Đức	Cải tạo, nâng cấp				
5	Trường tiểu học Phước Hậu A ( <i>áp Phước Hanh A</i> )	Phước Hậu	Cải tạo, nâng cấp				
6	Trường tiểu học An Bình B	An Bình	Cải tạo, nâng cấp				

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Qui mô đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
7	Trường tiểu học Hòa Phú A	Hòa Phú	Cải tạo, nâng cấp			
a.2	<i>Trường trung học cơ sở</i>					
1	Trường THCS Bình Hòa Phước	Bình Hòa Phước	Cải tạo, sửa chữa			
2	Trường THCS Lộc Hòa	Lộc Hòa	Cải tạo, nâng cấp			
b	<b>Công trình cải tạo sửa chữa đảm bảo đủ điều kiện giảng dạy và học tập</b>					
b.1	<i>Trường mầm non - mẫu giáo</i>					
1	Trường Mẫu giáo Đồng Phú	Đồng Phú	Cải tạo, sửa chữa		Giao Phòng Tài chính thông báo kế hoạch vốn khi công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt	
2	Trường mầm non An Bình (ấp An Thuận)	An Bình	Cải tạo, sửa chữa			
3	Trường MG Hoa Hồng Lộc Hòa (Điểm ấp Phước Thạnh + Phước Tân)	Lộc Hòa	Cải tạo, sửa chữa			
4	Trường MG Hoa Hồng Lộc Hòa (Điểm ấp An Hiệp)	Lộc Hòa	Cải tạo, nâng cấp			
5	Trường mầm non Thanh Đức (điểm ấp Thanh Mỹ 2, ấp Thanh Hưng)	Thanh Đức	Cải tạo, nâng cấp			
6	Trường MG Phú Quới	Phú Quới	Cải tạo, nâng cấp			
b.2	<i>Trường tiểu học</i>					
1	Trường tiểu học Đồng Phú A (Giai đoạn 1)	Đồng Phú	Cải tạo, sửa chữa			
2	Trường tiểu học Phú Quới C (điểm chính)	Phú Quới	Cải tạo, nâng cấp			
3	Trường tiểu học Phú Quới C (điểm phụ)	Phú Quới	Cải tạo, nâng cấp			
4	Trường tiểu học Đồng Phú A (Giai đoạn 2)	Đồng Phú	Cải tạo, nâng cấp			

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Qui mô đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
5	Trường tiểu học Phú Quới A	Phú Quới	Cải tạo, nâng cấp			
<i>c</i>	<i>Kinh phí giao phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo thanh toán, tất toán công trình</i>					<i>8</i>